

Cần Đước, ngày 10 tháng 10 năm 2026

MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN NGỮ VĂN

I. Khung ma trận đề kiểm tra giữa kì I môn Ngữ văn, lớp 10

T T	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tỉ lệ
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Truyện thần thoại	3 câu (3.0đ)	1câu (1.0đ)	1 câu (1.0đ)		50
		Truyện ngắn hiện đại					
		Thơ hiện đại					
2	Viết	Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm truyện (chủ đề, đặc sắc nghệ thuật)/ thơ (nội dung, đặc sắc nghệ thuật)	1* (1.0đ)	1* (2.0đ)	1* (1.0đ)	1* (1.0đ)	50
Tổng			40%	30%	20%	10%	100
Tỉ lệ%			70%		30%		

II. Khung ma trận đề kiểm tra giữa kỳ I môn Ngữ văn, lớp 11

T T	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tỉ lệ
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Truyện	3 câu (3.0đ)	1câu (1.0đ)	1 câu (1.0đ)		50
		Thơ trữ tình (có yếu tố tượng trung)					
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện/thơ	1* (1.0đ)	1* (2.0đ)	1* (1.0đ)	1* (1.0đ)	50
Tổng			40%	30%	20%	10%	100
Tỉ lệ%			70%		30%		

III. Khung ma trận đề kiểm tra giữa kì I môn Ngữ văn, lớp 12

T T	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tỉ lệ
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Tiểu thuyết hiện đại	3 câu	1câu	1 câu		50

		Thơ hiện đại (có yếu tố siêu thực)	(3.0đ)	(1.0đ)	(1.0đ)		
2	Viết	Viết văn bản nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện/thơ.	1* (1.0đ)	1* (2.0đ)	1* (1.0đ)	1* (1.0đ)	50
Tổng			40%	30%	20%	10%	100
Tỉ lệ%			70%		30%		

* LƯU Ý CHUNG

- **Đánh giá kĩ năng đọc hiểu:** sử dụng ngữ liệu là văn bản ngoài sách giáo khoa với 5 câu hỏi / yêu cầu kiểm tra theo các cấp độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng (**không cho vận dụng cao**)
- **Đánh giá kĩ năng viết** gồm 01 câu với các cấp độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao; các cấp độ này thể hiện trong đáp án / hướng dẫn chấm.
- Ngữ liệu ***lựa chọn cho phần Đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa*** (khuyến khích không cho lại các văn bản đã học trong chương trình) có cùng thể loại hoặc loại văn bản được quy định trong Chương trình 2018 môn Ngữ văn và phù hợp với từng giai đoạn dạy học trước KTĐK.
- Với nội dung Thực hành tiếng Việt, không kiểm tra như một đơn vị kiến thức độc lập mà tích hợp trong bài kiểm tra đánh giá kĩ năng đọc hiểu và kĩ năng viết.
- Mỗi kĩ năng Đọc hiểu và Thực hành Tiếng Việt trong bảng mô tả là một chỉ báo để xây dựng câu hỏi kiểm tra. ***Với mỗi chỉ báo, chỉ nên xây dựng 01 câu hỏi*** để nội dung kiểm tra có độ phủ rộng.
- Với những đơn vị kiến thức, kĩ năng không được kiểm tra trong đánh giá định kì giáo viên chủ động sắp xếp thực hiện trong kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

IV Thời gian kiểm tra

STT	Khối	Thời gian	Thời lượng
1	10	Tuần 8 (26.10 - 31.10.26)	90 phút
2	11	Tuần 8 (26.10 - 31.10.26)	90 phút
3	12	Tuần 8 (26.10 - 31.11.26)	90 phút

DUYỆT CỦA BGH – Phó hiệu trưởng	NGƯỜI LẬP BẢNG
Trịnh Công Sự	 Nguyễn Thị Ngọc Hương

